

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 08- 8-2017

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Văn Thoi

Ông: Nguyễn Ngọc Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/03/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10/07/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/QĐST – HNGĐ ngày 26/7/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thân Thị H - Sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Giáp Văn T - Sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Thân Thị H trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và anh Giáp Văn T có thời gian tìm hiểu rồi tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã N vào ngày 03/08/2012. Sau khi cưới, hai vợ chồng về chung sống với nhau ngay, ở chung với gia đình anh Giáp Văn T

khoảng hơn một năm thì vợ chồng ra ở riêng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn kể từ khi ra ở riêng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Giáp Văn T ham mê lô đề, cờ bạc, lười biếng làm ăn, thường mang tài sản của gia đình đi cầm, cầm ăn tiêu hết. Chị có nhắc nhở và khuyên bảo anh Giáp Văn T nhiều lần nhưng anh Giáp Văn T không thay đổi. Sau khi mâu thuẫn xảy ra, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 11/2013 cho tới nay. Vợ chồng sống ly thân chính thức từ năm 2015, thì thoả anh Giáp Văn T có gọi điện hỏi thăm chị và con chứ không xuống đón về đoàn tụ. Khi vợ chồng mâu thuẫn thì hai bên gia đình cũng như chính quyền địa phương có hòa giải nhưng không thành. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Giáp Văn T.

Về con chung: Chị Thân Thị H xác định vợ chồng có 2 con chung là Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Hiện nay cả 2 con chung đang ở cùng chị Thân Thị H và phát triển bình thường. Ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cả 2 con chung và không yêu cầu anh Giáp Văn T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Thân Thị H xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – Anh Giáp Văn T có lời khai trong hồ sơ trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Thân Thị H kết hôn với nhau ngày 03/8/2012 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Trước khi cưới, hai vợ chồng anh được tìm hiểu một thời gian rồi đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, chị Thân Thị H về làm dâu gia đình nhà anh ngay và hai vợ chồng sống chung với bố mẹ anh một thời gian thì vợ chồng về sống ở nhà chị Thân Thị H ở xã M. Anh xác định cuộc sống của vợ chồng anh không hạnh phúc do tính cách không hợp nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho tới nay, không ai quan tâm tới ai. Nay chị Thân Thị H xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Giáp Văn T xác định vợ chồng có 02 con chung là Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Hiện nay cả 2 con chung đang ở cùng chị Thân Thị H và phát triển bình thường. Ly hôn, anh đồng ý để chị Thân Thị H nuôi cả 2 con chung. Vấn đề cấp dưỡng anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Anh Giáp Văn T xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Thân Thị H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Giáp Văn T. Về con chung chị đề nghị được nuôi 2 con chung của vợ chồng là cháu Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và cháu Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác: Chị Thân Thị H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Giáp Văn T đã được triệu tập họp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh có trong hồ sơ. Chị Thân Thị H không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51; 56; 58 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Thân Thị H được ly hôn anh Giáp Văn T.

Về con chung: Giao chị Thân Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của vợ chồng là cháu Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và cháu Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Thân Thị H, anh Giáp Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Thân Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc chị Thân Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Giáp Văn T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ vợ chồng: Chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T đều trình bày trong hồ sơ anh chị có đăng ký kết hôn vào ngày 03/8/2012 tại UBND xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Chị Thân Thị H cũng đã cung cấp được giấy chứng nhận kết hôn bản gốc. Như vậy, hôn nhân của chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T đều xác định vợ chồng sống ly thân từ năm 2013 cho tới nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị Thân Thị H xin ly hôn, anh Giáp Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn nên cần công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T.

[3] Về con chung: Chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và cháu Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Hiện nay cả hai cháu đều đang ở cùng chị Thân Thị H và

phát triển bình thường. Ly hôn, chị Thân Thị H có nguyện vọng được nuôi cả 2 con chung. Anh Giáp Văn T đồng ý để chị Thân Thị H nuôi cả 2 con chung do đó cần giao cháu Giáp Hải D và cháu Giáp Hoàng P cho chị Thân Thị H nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[4] Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị Thân Thị H và anh Giáp Văn T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Giáp Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do cho nên HĐXX xét xử vắng mặt anh Giáp Văn T theo quy định tại Điều 228 BLTTDS 2015.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Thân Thị H phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Quan hệ vợ chồng: Chị Thân Thị H được ly hôn anh Giáp Văn T.

Về con chung: Giao cho chị Thân Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung của vợ chồng là cháu Giáp Hải D sinh ngày 09/3/2013 và cháu Giáp Hoàng P sinh ngày 15/3/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Thân Thị H, anh Giáp Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Giáp Văn T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Án phí: Chị Thân Thị H phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai AA/2012/04449 ngày 13/03/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị Thân Thị H đã nộp đủ án phí DSST.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho các đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt biết kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã N
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên